

Số: /NQ-PTSC-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Quy định hiện hành;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 số ___/BB-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 18/6/2026 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026, Báo cáo của Ban Kiểm soát như nêu tại các Báo cáo số ___/BC-PTSC-HĐQT, ___/PTSC-KHĐT và ___/BC-PTSC-BKS ngày 18/6/2026.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

| | | |
|---------------------------------------|---|----------------|
| 1. Doanh thu hợp nhất | : | 33.000 tỷ d |
| 2. Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế | : | 1.270 tỷ d |
| 3. Tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế | : | 990 tỷ d |
| 4. Tỷ lệ chia cổ tức | : | 7% Vốn điều lệ |
| 5. Kế hoạch đầu tư | : | 2.843 tỷ d |

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế trong năm, báo cáo Đại hội đồng Cổ đông kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số ___/TTr-PTSC-HĐQT ngày 18/6/2026 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch tài chính năm 2026 bao gồm các nội dung sau:

| | | |
|---|--|--------------------------|
| 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: | | |
| <i>Tổng lợi nhuận được phân phối:</i> | | 2.077.014 triệu d |
| a. Chia cổ tức bằng cổ phiếu 20% Vốn điều lệ: | | 1.022.840 triệu d |
| b. Quỹ đầu tư phát triển: | | 707.904 triệu d |
| c. Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên: | | 346.270 triệu d |

2. Kế hoạch tài chính năm 2026:

| Stt | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2026 | |
|------------|---|-------------------|-------------------|
| | | Tỷ lệ | Giá trị (Triệu đ) |
| I. | Kế hoạch tài chính năm 2026 | | |
| 1. | Vốn điều lệ | | |
| 1.1 | Vốn điều lệ đầu năm | | 5.114.201 |
| 1.2 | Vốn điều lệ cuối năm | | 6.137.041 |
| 1.3 | Vốn điều lệ bình quân năm | | 5.625.621 |
| 2. | Các chỉ tiêu hợp nhất | | |
| 2.1 | Doanh thu hợp nhất | | 33.000.000 |
| 2.2 | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | | 1.270.000 |
| 2.3 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | | 990.000 |
| 3. | Các chỉ tiêu Công ty mẹ | | |
| 3.1 | Doanh thu Công ty mẹ | | 12.000.000 |
| 3.2 | Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ | | 900.000 |
| 3.3 | Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ | | 750.000 |
| 3.4 | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang | | - |
| 3.5 | Lợi nhuận được phân phối | | 750.000 |
| II. | Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 | | |
| 1. | Chia cổ tức (*) | 7% | 429.593 |
| 2. | Trích Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành, HĐQT, Kiểm soát viên (**) | | 131.207 |
| 3. | Trích Quỹ đầu tư phát triển (Lợi nhuận chưa phân phối còn lại) | | 189.200 |

(*) Giá trị cổ tức được tính trên cơ sở Vốn điều lệ cuối năm 2026.

(**) Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành, HĐQT, Kiểm soát viên nêu trên là số liệu kế hoạch, sẽ được trích theo số liệu thực hiện phù hợp với kết quả kinh doanh thực hiện của năm 2026 và quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Tổng công ty hiện hành.

Điều 5. Thông qua Danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty trong Danh sách các Công ty kiểm toán theo Tờ trình số ___/TTTr-PTSC-BKS ngày ___/6/2026 của Ban Kiểm soát, đảm bảo đúng Quy định hiện hành.

Điều 6. Thông qua Thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2026 theo Tờ trình số ___/TTTr-PTSC-HĐQT ngày 18/6/2026, cụ thể như nêu sau đây.

1. Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:

- Phụ cấp cho Thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 20.000.000 d/người/tháng.
- Thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị điều hành là 15.000.000 d/người/tháng.
- Thù lao cho Kiểm soát viên (kiêm nhiệm) là 10.000.000 d/người/tháng.
- Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị là 5.171.040.000 d, tương ứng với số lượng Thành viên Hội đồng quản trị (chuyên trách) là 04 người.
- Quỹ tiền lương của Ban Kiểm soát là 2.125.440.000 d, tương ứng với số lượng Kiểm soát viên (chuyên trách) là 02 người.

2. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ, phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Tổng công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Điều 7. Thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Tổng công ty, chi tiết như nêu sau đây.

1. Ông/Bà [Tên] trúng cử chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty. (Ông Đỗ Quốc Hoan kết thúc nhiệm kỳ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty).

2. Ông/Bà [Tên] trúng cử chức vụ Kiểm soát viên Tổng công ty.

3. Ông/Bà [Tên] trúng cử chức vụ Kiểm soát viên Tổng công ty. (Ông Phạm Văn Tiến kết thúc nhiệm kỳ Kiểm soát viên Tổng công ty).

Điều 8. Thông qua toàn văn và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty tại Tờ trình số ___/TTTr-PTSC-HĐQT ngày 18/6/2026 về việc Phương án tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.

Điều 9. Thông qua việc Sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và các nội dung kiến nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty như nêu tại Tờ trình số ___/TTTr-PTSC-HĐQT ngày 18/6/2026.

Điều 10. Thông qua chủ trương Tổng công ty tham gia các dự án, gói thầu cung cấp dịch vụ giá trị lớn, giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030 và các nội dung kiến nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty như nêu tại Tờ trình số ___/TTTr-PTSC-HĐQT ngày 18/6/2026.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng rẽ thành các nghị quyết, quyết định khác nhau và không trái với nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, phê duyệt.

2. Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- ĐHĐCĐ;
- UBCKNN, SGDCKHN, VSDC;
- Các Ban, Đơn vị Tổng công ty;
- www.ptsc.com.vn;
- Lưu: VT, BTK.

Phan Thanh Tùng

